

Số: 36/NQ-HĐND

Rạch Giá, ngày 23 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch đầu tư công năm 2025
nguồn vốn ngân sách tỉnh giao thành phố quản lý

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI BA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính
phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số 332/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân thành phố Rạch Giá về kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn
ngân sách tỉnh giao thành phố quản lý; Báo cáo thẩm tra số 48/BC-HĐND ngày
16 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố;
ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thống nhất kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách
tỉnh giao thành phố quản lý bố trí 8 công trình, vốn 20.758 triệu đồng (Hai mươi
tỷ bảy trăm năm mươi tám triệu đồng); trong đó:

1. Vốn cân đối ngân sách địa phương: Bố trí 07 công trình, vốn 14.822
triệu đồng.

2. Vốn Xổ số kiến thiết: Bố trí 01 công trình, vốn 5.936 triệu đồng.

(Kèm theo phụ lục danh mục chi tiết công trình)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân thành phố giao Ủy ban nhân dân thành phố triển
khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố theo đúng các quy
định của pháp luật hiện hành.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại
biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, đơn đốc giám sát việc thực hiện
Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Rạch Giá khoá XII, Kỳ họp thứ hai mươi ba thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh Kiên Giang;
- Lãnh đạo UBND tỉnh Kiên Giang;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh đơn vị TP Rạch Giá;
- Thường trực Thành uỷ;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các Ban HĐND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND phường, xã;
- UBND 12 phường, xã;
- Lưu.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Nhỏ



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH GIAO THÀNH PHỐ QUẢN LÝ

(Kèm theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐ ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Rach Giá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	QĐ Chủ trương đầu tư		Quyết định đầu tư		Luỹ kế vốn cấp phát từ khởi công đến hết năm 2024	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch năm 2025	Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (tất cả các nguồn vốn)	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (tất cả các nguồn vốn)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	TỔNG SỐ			99.179		99.179	63.618	84.376	20.758	
I	NGUỒN VỐN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG			90.139		90.139	60.514	75.336	14.822	
1	Đường Võ Trường Toản (đoạn từ đường Tú Xương đến Cổng số 1)	P. Vĩnh Quang	32; 08/10/2021	26.044	399; 15/5/2023	26.044	20.575	23.044	2.469	
2	Công viên ven Kè Kênh Nhánh (đoạn từ đường Nguyễn Trung Trực đến đường 3 tháng 2) - Giai đoạn 2	P. Vĩnh Bảo	393; 24/5/2024	7.200		7.200	2.000	6.747	4.747	
3	Cầu Láng Cát (tuyến đường Huỳnh Tấn Phát)	P. Vĩnh Hiệp	394; 24/5/2024	4.700		4.700	1.250	4.345	3.095	
4	Đường cặp kênh Vành Đai tả ngạn (từ đường Lạc Hồng đến giáp ranh huyện Châu Thành)	P. Vĩnh Hiệp	395; 24/5/2024	14.995		14.995	1.512	4.000	2.488	
5	Trường tiểu học Trần Bình Trọng	X. Phi Thông	32; 08/10/2021	10.200	1183; 07/12/2022	10.200	10.000	10.200	200	
6	Trường tiểu học Nguyễn Huệ	P. Vĩnh Quang	32; 08/10/2021	14.800	1110; 16/11/2022	14.800	14.121	14.800	679	
7	Trường tiểu học Trần Nhật Duật	X. Phi Thông	32; 08/10/2021	12.200	1182; 07/12/2022	12.200	11.056	12.200	1.144	
II	NGUỒN VỐN XỔ SỔ KIẾN THIẾT			9.040		9.040	3.104	9.040	5.936	
1	Sửa chữa các điểm trường trên địa bàn thành phố Rach Giá giai đoạn 2021-2025	TPRG	401; 24/5/2024	9.040		9.040	3.104	9.040	5.936	